

Bản tin chứng khoán

Trong số này

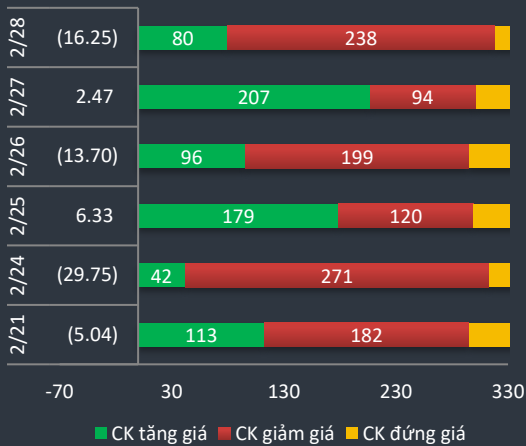
Nhận định **P.1**

Danh mục CP **P.3**

Tin Doanh nghiệp **P.4**

Bộ lọc CP **P.5**

Độ rộng thị trường



Giao dịch mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)

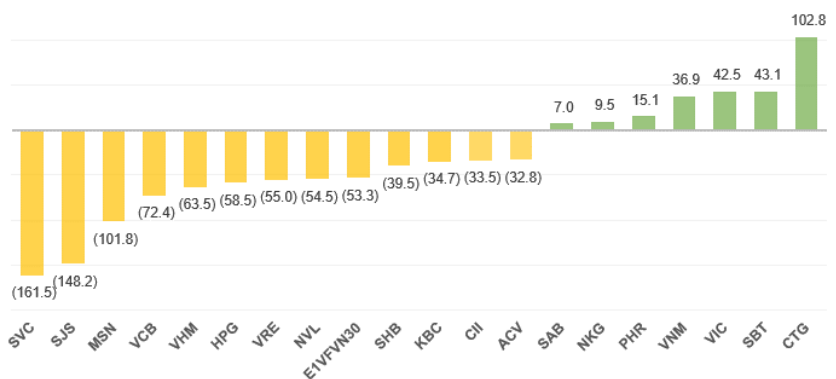
PHR	16.3
CTG	15.8
SBT	9.9
PVT	3.1
PLX	2.3
CVT	1.3
BWE	1.2
HPG	(9.5)
ACV	(13.9)
CII	(14.3)
PVD	(15.2)
KBC	(16.7)
SVC	(20.2)
VIC	(22.0)
VHM	(27.7)
NVL	(30.3)
VRE	(31.8)
VNM	(37.3)
E1VFN30	(37.7)
MSN	(49.4)

Sự bi quan trở lại trong phiên giao dịch cuối tuần đã làm chỉ số Vnindex rơi xuống hơn 16 điểm và chính thức chạm ngưỡng hỗ trợ mạnh nhất kể từ đầu năm 2019. Chỉ có 80 cổ phiếu xanh điểm so với 238 mã giảm. Toàn bộ VN30 đều mất điểm, nặng nhất là SAB, ROS, CII, VPB, GAS, CTD.

Điểm sáng duy nhất trong ngày là YEG tiếp tục tăng trần lên 60.2. Hai cổ phiếu thuộc nhóm BDS khu công nghiệp tăng tốt PHR, SZC so với phần còn lại đều mất điểm. SHB, SHS là hai cổ phiếu gây sốt nhất khi tăng trần bất chấp thị trường. Đóng cửa SHB khớp lệnh hơn 34 triệu cổ phiếu và vẫn còn dư bán giá trần hơn 5.6 triệu cổ phiếu. Đỉnh cao nhất của SHB là 11.4 vào tháng 4.2018. Khả năng SHB chạm tới mốc này khá khó trừ khi diễn biến thị trường tích cực hơn trong các phiên tới.

Khối ngoại bán ròng 411 tỷ trong ngày và đưa tổng giá trị bán ròng lên đến 2,300 tỷ trong 10 phiên gần nhất. Trong tuần vừa qua VCB, VHM, HPG, VRE, MSN, SVC là những cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất. Một số cổ phiếu ghi nhận mua ròng trở lại điển hình là CTG, PHR nhưng cũng không nhiều. Việc bán ròng liên tục của khối ngoại sẽ ảnh hưởng đáng kể đến dòng tiền vào thị trường trong bối cảnh hiện tại.

Giao dịch khối ngoại trong tuần



Vnindex 882.19

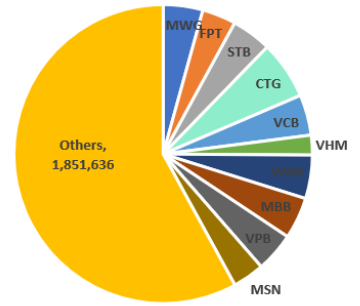
▼ -16.25 (-1.81%)

Biến động Big Cap

CP	Giá	+/-	%
PLX	51.6	400	0.78
BHN	61.5	-	-
HNG	13.4	-	-
VIC	105.4	(200)	(0.19)
TPB	21.4	(50)	(0.23)
STB	11.6	(50)	(0.43)
VHM	80.4	(400)	(0.50)
EIB	17.2	(100)	(0.58)
HDB	27.8	(200)	(0.71)
VJC	121.9	(900)	(0.73)
NVL	53.5	(400)	(0.74)
KDH	24.6	(250)	(1.01)
MSN	49.0	(700)	(1.41)
FPT	55.1	(900)	(1.61)
CTG	25.8	(450)	(1.72)
VRE	28.5	(500)	(1.72)
MWG	106.5	(1,900)	(1.75)
VCB	82.4	(1,600)	(1.90)
HVN	23.0	(500)	(2.13)
PNJ	81.7	(1,800)	(2.16)
TCB	22.3	(500)	(2.20)
MBB	20.4	(500)	(2.39)
POW	9.9	(250)	(2.48)
DHG	96.0	(2,500)	(2.54)
HPG	22.4	(600)	(2.61)
BVH	54.9	(1,500)	(2.66)
VNM	104.5	(2,900)	(2.70)
BID	45.5	(1,600)	(3.40)
SSI	15.9	(600)	(3.64)
GAS	75.8	(3,200)	(4.05)
VPB	27.2	(1,150)	(4.06)
SAB	162.0	(11,200)	(6.47)
ROS	7.3	(520)	(6.68)



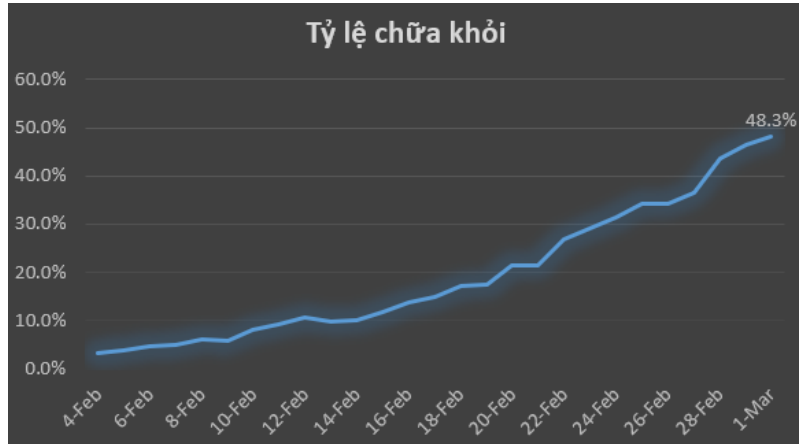
Top giá trị giao dịch (tỷ VND)



Chỉ sau 1 phiên vùng hỗ trợ được xem vững chắc nhất của Vnindex trong hơn 2 năm qua đã chạm đến. Các mốc hỗ trợ như chúng tôi đã đề cập chỉ mang tính tham khảo vì tính bất định của thị trường trong ngắn hạn vẫn khó lường. Trước tình hình dịch cúm đang lan rộng toàn cầu thì việc căng mình chống dịch sẽ càng khó khăn và tổn hao nhiều nguồn lực. Có thời điểm số ca nhiễm thêm trên toàn cầu mỗi ngày tăng dưới 1% nhưng nay đã trên 2%. Cần lưu ý rằng 2% trên diện rộng ở nhiều quốc gia thì nguy hiểm hơn nhiều so với việc chỉ tập trung tại Trung Quốc. Có một điểm lạc quan là tỷ lệ chữa khỏi đã tăng dần sau 1 tháng lên gần 50% cho thấy thế giới đang dần tìm ra phác đồ điều trị và hy vọng số ca chữa khỏi sẽ gia tăng đuổi kịp các ca nhiễm mới. Vấn đề hiện nay là sự lo ngại virus có thể lây lan sang các nước kém phát triển và có thể gây hậu quả nghiêm trọng.

Thị trường vẫn còn nhiều rủi ro vì vậy quan điểm chung nhà đầu tư ngắn hạn nên giữ tỷ trọng danh mục ở mức thấp và chờ cho đến khi tình hình thật sự ổn định trở lại. Thị trường còn nhiều cơ hội vì vậy sự kiên nhẫn sẽ mang lại thành quả cao hơn.

Tỷ lệ chữa khỏi



HERE'S THE TOP NEWS COMPANY

Top tăng giá HOSE

EVG	1.58
HPX	1.69
SZC	1.71
TNA	2.29
IDI	2.30
HAH	2.39
KSB	2.61
DRH	3.05
PHR	4.19
CLG	4.37
HHS	4.43
CLW	6.15
AST	6.88
YEG	6.93
YEG	6.93
QCG	7.00
KSH	20.00

Top tăng giá HNX

VCG	2.04
IVS	2.22
TV4	3.13
TAR	3.49
S55	3.98
DTD	5.08
MBS	5.50
HHG	7.69
AMV	8.14
SHB	9.09
SHS	9.72
SRA	9.88
DST	11.11
ACM	16.67
NHP	20.00

TVP - CTCP Dược phẩm TV.Pharm - Lên kế hoạch kinh doanh năm 2020 với doanh thu thuần 500 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 48 tỷ đồng, tương ứng tăng 9,05% và 7,48% so với kết quả đạt được năm 2019.

GTN - CTCP GTNFoods - Ngày 25/2, Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM (HOSE) đã có quyết định đưa cổ phiếu GTN vào diện kiểm soát kể từ ngày 3/3. Nguyên nhân do lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của GTN tại 31/12/2018 là âm 39,73 tỷ đồng; lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ năm 2019 là âm 66,26 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tính đến 31/12/2019 là âm 208,7 tỷ đồng.

NCT - CTCP Dịch vụ Hàng hóa Nội Bài - Ngày 09/3 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1 năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 10/3. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 40%, thanh toán bắt đầu từ ngày 08/4/2020.

ATG - CTCP An Trường An - Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên 2019 lần 3 đã thông qua việc không tiếp tục đầu tư và thu hồi vốn tại dự án Khu du lịch – vui chơi giải trí tại điểm du lịch số 4 – tuyến du lịch dịch vụ Quy Nhơn – Sông Cầu.

HDB - Ngân hàng TMCP Phát triển TP.HCM - Quyết định chào bán hơn 18,37 triệu cổ phiếu quỹ cho cán bộ nhân viên với giá 10.000 đồng/cổ phiếu. Số cổ phiếu trên sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 03 năm.

BRC - CTCP Cao su Bến Thành - Thông báo kết quả kinh doanh năm 2019 với doanh thu 217,4 tỷ đồng, vượt 15% kế hoạch năm. Lợi nhuận 24,6 tỷ đồng, vượt 12%.

PDR - CTCP Phát triển Bất động sản Phát Đạt - Thông báo, Đại hội cổ đông thường niên 2020 dự kiến được tổ chức vào ngày 28/3/2020 tại phòng Origami Ballroom, lầu 3, Khách sạn Nikko Sài Gòn, số 235 Nguyễn Văn Cừ, quận 1, TP.HCM.

TLG - CTCP Tập đoàn Thiên Long - Ngày 05/3 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 2 năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 06/3. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5%, thanh toán bắt đầu từ ngày 20/3/2020.

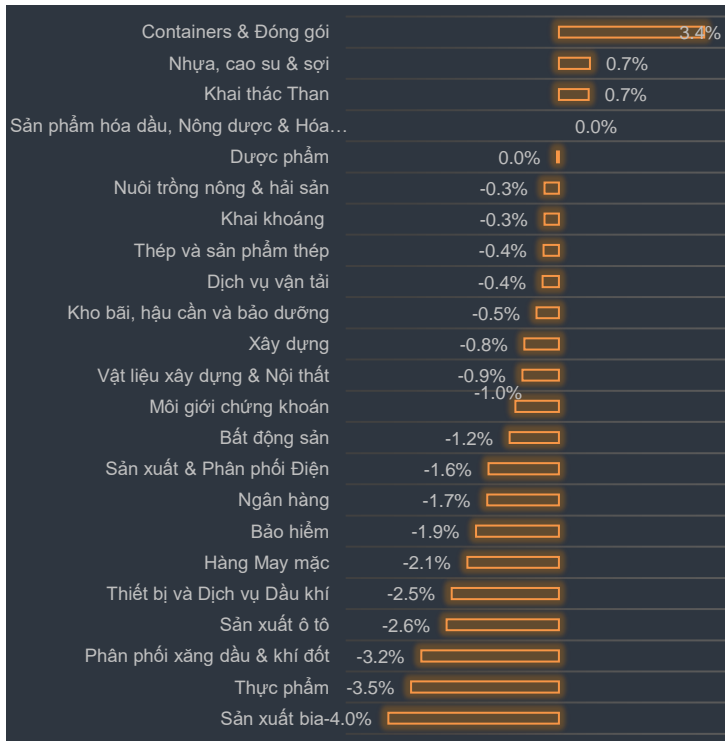
QST - CTCP Sách và Thiết bị trường học Quảng Ninh - Ngày 28/2 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2019 ngày đăng ký cuối cùng là 02/3. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 13%, thanh toán bắt đầu từ ngày 13/4/2020.



Biến động VN30 trong ngày: EPS trung bình: 3,999 PE: 13.17

VN30	Giá	%	KLGD TB3T	NN Mua	NN Bán	EPS	PE	P/Bv	Giá thấp nhất 6T	Giá cao nhất 6T	RSI
VIC	105.4	-0.19	507,856	346,100	554,890	2,284	46.1	5.0	104.5	122.8	29.8
STB	11.6	-0.43	6,872,108	187,100	408,950	1,361	8.5	0.8	9.8	11.6	61.7
VHM	80.4	-0.5	635,987	140,880	485,452	6,345	12.7	5.9	80.4	99.5	29.6
EIB	17.2	-0.58	117,290	10	-	632	27.2	1.4	16.4	18.9	44.8
HDB	27.8	-0.71	1,574,678	249,650	571,800	3,675	7.6	1.7	25.4	30	46.3
VJC	121.9	-0.73	398,921	8,880	81,030	8,073	15.1	4.3	121.9	148.2	21.9
NVL	53.5	-0.74	416,782	9,320	576,470	3,670	14.6	2.5	53	64	40.2
GMD	19	-1.04	374,796	50,000	50,000	1,736	10.9	0.9	18.8	26.6	36.7
MSN	49	-1.41	1,019,148	81,930	1,089,570	4,765	10.3	1.9	49	80.9	34.4
REE	34.1	-1.45	724,643	-	1,000	5,285	6.5	1.2	33.3	39.7	43.7
FPT	55.1	-1.61	1,607,925	232,190	234,000	4,796	11.5	2.8	51.5	61	50.7
DPM	11.9	-1.66	288,240	42,800	29,730	957	12.4	0.6	11.1	15.3	44.2
CTG	25.8	-1.72	7,159,493	1,084,970	472,940	2,541	10.2	1.4	19.6	27.8	51.7
VRE	28.5	-1.72	1,216,498	514,735	1,630,375	1,224	23.3	2.3	28.5	35.6	33.5
MWG	106.5	-1.75	732,629	-	260	8,660	12.3	4.7	105.8	128	41.9
VCB	82.4	-1.9	918,506	970,230	1,065,540	4,997	16.5	4.2	76.5	94.5	25.1
SBT	21.7	-2.04	1,609,193	581,830	125,760	630	34.4	1.8	16.9	22.1	70.9
PNJ	81.7	-2.16	736,864	-	60	5,996	13.6	4.5	78.1	92	42.3
TCB	22.3	-2.2	2,606,183	-	-	2,881	7.7	1.4	21.5	25.1	45.6
MBB	20.4	-2.39	5,995,571	129,610	129,600	3,612	5.6	1.2	20.1	23.5	42.4
DHG	96	-2.54	35,123	2,580	1,700	4,846	19.8	4.2	86	102.6	50.1
HPG	22.4	-2.61	6,439,462	570,630	993,540	3,015	7.4	1.5	21.2	26.3	37.3
VNM	104.5	-2.7	896,693	7,625,030	7,982,120	6,076	17.2	6.4	104.5	133.4	38.7
SSI	15.9	-3.64	1,677,820	558,330	882,030	1,787	8.9	0.9	15.9	22.4	31
CTD	62.3	-4.01	168,293	15,260	11,980	9,314	6.7	0.6	49.3	96.3	52.2
GAS	75.8	-4.05	278,841	270,310	375,670	6,232	12.2	3.3	75.8	108.5	21.6
VPB	27.2	-4.06	3,587,331	-	-	3,376	8.1	1.8	18.7	28.8	59.9
CII	21.5	-4.23	400,132	12,250	676,470	3,004	7.2	1.1	20	26	26.9
SAB	162	-6.47	50,573	74,800	92,450	7,880	20.6	6.4	162	262.1	15.8
ROS	7.3	-6.68	8,027,008	17,530	475,450	314	23.2	0.7	7.1	28	31.8
				13,776,955	18,998,837	3,999	13.17				

Tăng giảm ngành trong ngày



Các CP tăng tốt nhất theo từng nhóm ngành:

Bất động sản: QCG, SGR, CLG

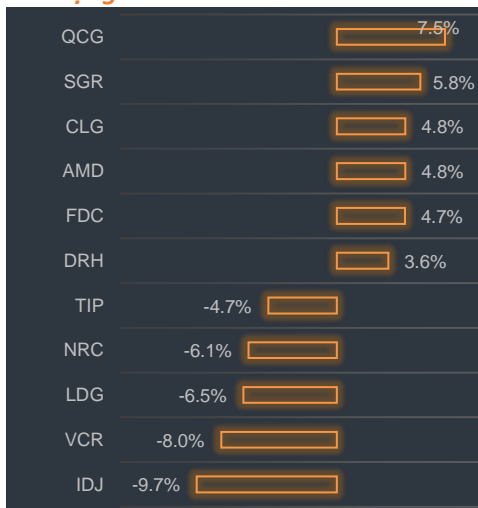
Xây dựng: SD5, SII, CDC

Dầu khí: PVB, PGC, CNG

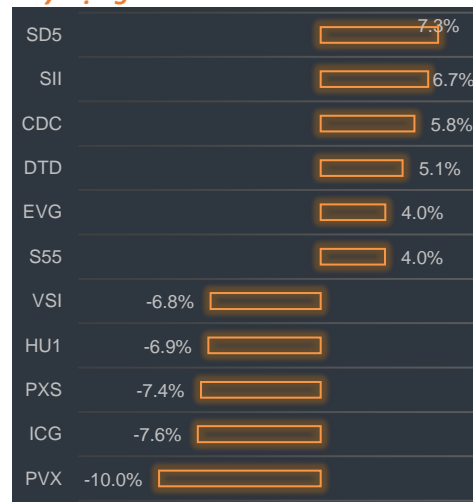
Chứng khoán: SHS, MBS, HBS

Ngân hàng: SHB, TPB, EIB

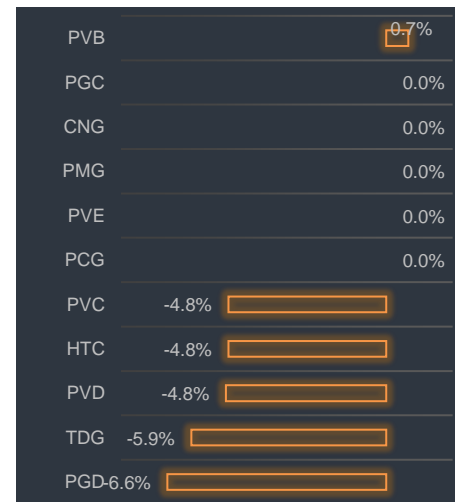
Bất động sản



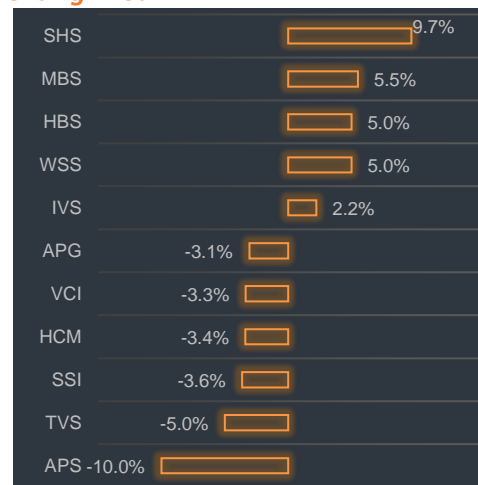
Xây dựng



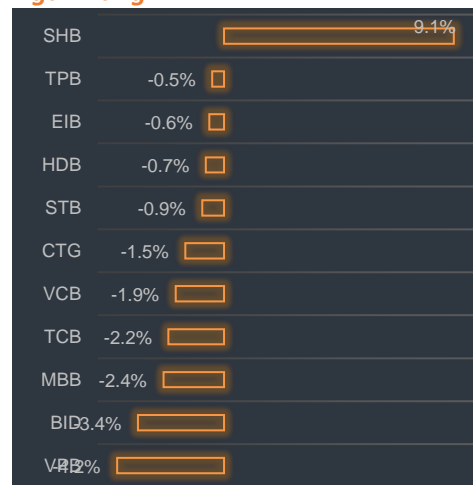
Dầu khí



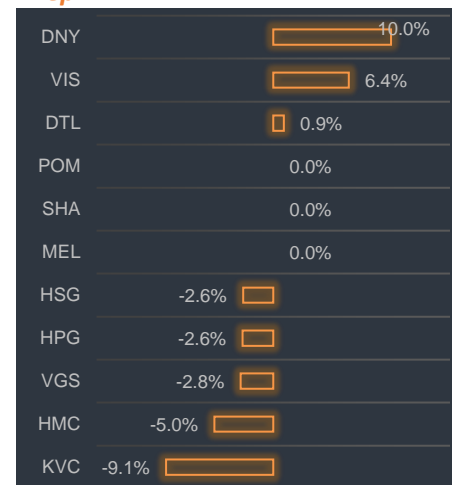
Chứng khoán



Ngân hàng



Thép





BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh

Tel: 0983.999.350

khanhnh@vise.com.vn

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.

Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cần nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng nhưng các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kì khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.

VISecurities
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: +(84 4) 3 944 5888, Fax: +(84 4) 3 944 5889

<https://www.vise.com.vn>

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Số 9 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: + (84 8) 3915 2930

Fax: + (84 8) 3915 2931